

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,808.51 -0.54%	257.59 -0.10%	127.90 +0.53%	47,954.74 -1.61%	55,278.06 +1.90%	23,815.75 -1.61%



Nhận định thị trường và chiến lược
"Tiếp tục hồi phục"
 Kết thúc phiên giao dịch ngày 5/3, VN-Index giảm -9.76 điểm (-0.54%) xuống mức 1808.51 điểm với 153 mã tăng, 185 mã giảm và 51 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 1.1 tỷ cổ phiếu (-28.43%). Tổng giá trị giao dịch đạt 35.394 tỷ đồng, tương ứng giảm -26.29% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-0.54%), HNX-Index (-0.10%), UPCOM-Index (+0.53%), VN30 (-0.70%), VNMIID (-0.95%), VNSML (-0.38%), VNDIAMOND (-1.65%), VNFINLEAD (-0.89%), VNCOND (-3.10%), VNCONS (-1.31%).

Khối ngoại bán ròng -3124.33 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: FPT (-573.806 tỷ), HPG (-289.7 tỷ), VHM (-225.84 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: KDH (+123.38 tỷ), DPM (+67.78 tỷ), TCX (+31.454 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
 Tâm lý hưng phấn nổi tiếp từ phiên trước kéo VN-Index lên mốc 1850 điểm và phản ứng bán xuất hiện khi chỉ số chạm MA10 ngày. Hiện tại, xu hướng trên biểu đồ ngày vẫn đang điều chỉnh trong khi nỗ lực hồi phục đang diễn ra trên khung nhỏ, do đó các giao dịch nên được lựa chọn theo quản trị vốn. Nhà đầu tư lướt sóng chú ý đến nhóm cổ phiếu có tín hiệu hồi phục như Chứng khoán, Ngân hàng, Bất động sản, Công nghệ.

Xu hướng ngắn hạn: Điểm số nhanh chóng đảo chiều khi VN-Index chạm MA10 ngày, thanh khoản giảm so với phiên trước trong đó lực bán không lớn. Hiện tại, nhịp hồi phục trên khung H1 tiếp tục tiếp diễn ở phiên tới trong khi đó xu hướng chung trên biểu đồ ngày vẫn là điều chỉnh. Do đó nhịp hồi phục này ưu tiên các vị thế lướt sóng dành cho nhà đầu tư mạo hiểm.
 Hỗ trợ khung ngắn hạn: 1700 - 1750 điểm.

Xu hướng trung hạn: Thị trường có lực cầu hấp thụ cung khiến chỉ số rút chân ở trendline (biểu đồ) trên khung biểu đồ tuần tuy nhiên vị thế giá vẫn đang đe dọa giảm trên khung tuần do giá vận động quanh MA10 tuần và bao trùm cây nến tăng trước đó, đồng thời MACD đã giao cắt xuống, phân kỳ tuần đã xuất hiện cảnh báo đà giảm trên khung tuần. Do đó vị thế trung hạn chưa ưu tiên giải ngân giai đoạn này.
 Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: Đà tăng bị thu hẹp khi lực cung chiếm ưu thế ở phiên chiều, kéo điểm số giảm gần 10 điểm. Nhịp hồi phục sẽ tiếp diễn trên khung H1 trong phiên tới. Xu hướng trên khung ngày vẫn đang điều chỉnh. Các vị thế lướt sóng cần quan sát kỹ hành động giá trên khung H1 của cổ phiếu.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:
 Kháng cự: 1976 - 2084
 Hỗ trợ 1: 1700 - 1740
 Hỗ trợ 2: 1586 - 1606
 Hỗ trợ 3: 1486 - 1530

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG
 Thị trường tiếp tục hồi phục trên khung H1 do đó các vị thế giải ngân ưu tiên cho nhà đầu tư lướt sóng. Tuy nhiên nhịp hồi phục chỉ diễn ra trong vài phiên ngắn bởi xu hướng trên khung ngày đang là điều chỉnh, xu hướng trung hạn đang bị đe dọa, vì vậy nhà đầu tư chú ý đến yếu tố thời gian khi thực hiện giải ngân. Các nhóm ngành có tín hiệu hồi phục gồm Chứng khoán, Ngân hàng, Bất động sản, Công nghệ.

Nhà đầu tư chủ động giao dịch với các nhóm có tín hiệu hồi phục, đặt mức chặn lãi/lỗ để quản trị danh mục. Chốt lời các vị thế ngắn hạn đối với cổ phiếu thuộc nhóm đã tăng rất nóng ở tháng 2 như Dầu khí, Hóa chất, Bán lẻ.

Hỗ trợ cho kênh giá trên biểu đồ ngày tại vùng 1740 +/- điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo cổ phiếu BMP (MUA - Giá mục tiêu: 183.200 VNĐ); Lượng tiêu thụ tích cực & giá NVL thấp thúc đẩy tăng trưởng
- Báo cáo cổ phiếu REE (KHẢ QUAN - Giá mục tiêu: 72.900 đ/cp); Mở rộng công suất tạo đà cho tăng trưởng.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Các trạng thái: Mua mới, Nắm giữ, Chốt lời, Cắt lỗ
 Ghi chú:
 - Sau khi có phiếu về tài khoản, nâng ngưỡng chốt lời lên điểm hòa vốn
 (*) Giá hiện tại: Giá đóng cửa của phiên trước.

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá chốt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/Vĩ hiện tại	Trạng thái
1	DRC	05/03/2026	15.8 - 16.2	17.2	15.2	7.50%	15.65	-0.95%	Nắm giữ
2	CSM	05/03/2026	12.6 - 13	14.2	12.2	10.94%	12.35	-1.98%	Nắm giữ
3	FPT	05/03/2026	84 - 86	92.0	82.5	8.24%	84.40	-0.71%	Nắm giữ
4	CTR	05/03/2026	85.5 - 87.5	93.5	82.0	8.09%	87.00	0.58%	Nắm giữ
5	ABW	05/03/2026	11.6 - 12	12.7	11.2	7.63%	11.90	0.58%	Nắm giữ
6	CTS	05/03/2026	30.6 - 31.7	35.0	29.5	12.36%	32.05	2.89%	Nắm giữ
7	MBS	05/03/2026	27.5 - 28.5	30.0	26.2	7.14%	28.50	1.79%	Nắm giữ
8	SSI	05/03/2026	33 - 34.2	35.2	31.5	4.76%	33.50	-0.30%	Nắm giữ
9	BSI	05/03/2026	37.5 - 38.5	41.4	36.0	8.95%	39.15	3.03%	Nắm giữ
10	KDH	05/03/2026	26 - 27	29.5	25.0	11.32%	26.75	0.94%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào đây.

TIN TỨC THẾ GIỚI

- IMF cảnh báo kinh tế toàn cầu đối mặt cú sốc mới từ xung đột Trung Đông
- Trung Quốc hạ mục tiêu tăng trưởng
- Trung Quốc yêu cầu các nhà lọc dầu lớn dừng xuất khẩu dầu diesel và xăng

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- TP.HCM tập trung tháo gỡ dứt điểm các dự án tồn đọng kéo dài
- Thủ tướng: Tối ưu hóa nguồn lực và hiệu quả các dự án hạ tầng giao thông vận tải
- Giá xăng tăng hơn 2.000 đồng một lít

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

06/03/2026: Công bố số liệu kinh tế VN tháng 2 và 2 tháng
 Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
 FTSE công bố danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam

	05/03/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,808.51	-0.54%	-2.82%	-3.76%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	35,422.23	-26.61%	-7.26%	-0.74%
HNX	257.59	-0.10%	-2.14%	2.10%
HNX GTGD (Tỷ VND)	3,831.65	19.32%	98.86%	78.81%
Upcom	127.90	0.53%	-0.64%	0.66%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,199.46	-48.42%	-12.58%	-46.56%
P/E VNIndex (x)	14.66	-0.54%	-3.17%	-10.77%
P/B VNIndex (x)	2.15	-0.46%	-3.15%	-6.52%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VIC 5.91%	GVR -7.00%	PLX 11.55%	VNM -12.59%	PLX 24.42%	VHM -23.45%
2	VPL 1.62%	GAS -6.99%	GAS 8.82%	VJC -12.38%	GAS 19.94%	FPT -19.85%
3	VHM 1.60%	PLX -6.91%	VIC 4.30%	VHM -11.21%	GVR 12.95%	VPL -18.82%
4	ACB 1.51%	VJC -4.17%	SSI 4.20%	TDB -10.56%	STB 11.13%	VRE -15.63%
5	SSB 1.19%	MWG -4.05%	LPB 1.30%	HDB -8.79%	DGC 7.58%	VJC -15.00%

Top cổ phiếu Mid cap

Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	ORS 6.88%	PGD -6.42%	PVT 32.26%	TCH -12.26%	BSR 76.67%	BCM -22.55%
2	HNA 3.87%	MCH -6.19%	BSR 21.29%	DGW -12.05%	PVD 46.19%	KLB -21.76%
3	VCF 3.31%	PVD -6.11%	DCM 15.92%	BCM -11.94%	PVT 39.32%	DXS -20.32%
4	CRE 2.94%	BSR -5.94%	PVD 15.44%	NVL -11.86%	DCM 35.51%	DCS -18.11%
5	CGG 2.87%	PHR -5.92%	DPM 13.81%	SZC -11.64%	DPM 26.56%	VTP -17.54%

Top cổ phiếu Small cap

Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	HRC 6.93%	TNC -6.77%	HRC 49.47%	FIR -19.85%	HRC 122.50%	ELC -28.97%
2	SVI 6.90%	VOS -6.76%	PVP 17.43%	TCR -14.24%	BFC 52.95%	FIR -26.12%
3	COM 6.67%	CIG -6.67%	VOS 16.55%	HDC -12.71%	DRH 34.43%	CIG -22.22%
4	ADG 5.67%	PVP -6.05%	SFG 15.94%	CIG -11.95%	VOS 29.70%	NNC -20.93%
5	FIR 5.59%	PAC -5.68%	PMG 15.73%	EVG -10.56%	TNT 29.67%	PMG -20.54%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	05/03/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	23,815.75	-1.61%	-5.40%	-4.36%	
Dow Jones	47,954.74	-1.61%	-3.09%	-2.89%	
FTSE 100	10,413.94	-1.45%	-3.63%	2.67%	
Nikkei 225	55,278.06	1.90%	-5.64%	4.74%	
S&P 500	6,830.71	-0.56%	-1.66%	-1.20%	
Tỷ giá					
USD/VND	26,165.00	0.46%	0.75%	-0.30%	
USD/JPY	157.36	0.83%	1.49%	-0.51%	
GBP/USD	1.35	0.00%	0.00%	0.75%	
EUR/USD	1.16	-0.85%	-1.69%	-0.85%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	82.26	1.06%	16.37%	24.86%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.95	1.03%	2.79%	-18.28%
Than	USD/T	132.90	-3.70%	13.59%	21.31%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Bạc	USD/t.oz	84.19	0.81%	-5.63%	-18.22%
Vàng	USD/t.oz	5,173.38	0.72%	0.17%	3.72%
Gỗ	USD/1000 board feet	557.50	0.63%	-1.33%	-8.91%
Thép	CNY/T	3,084.00	0.55%	1.68%	-1.91%
Quặng sắt	USD/T	100.06	0.49%	0.92%	-6.01%
Đồng	USD/Lbs	5.86	0.00%	-2.17%	-1.51%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,023.00	0.00%	5.79%	5.68%
Nông nghiệp					
Lợn hơi	USD/Lbs	97.13	1.44%	1.39%	10.56%
Cà phê	USD/Lbs	285.85	0.95%	0.12%	-17.79%
Lúa mì	USD/Bu	566.75	-0.96%	-0.13%	9.94%
Đường	USD/Lbs	13.71	-1.58%	-2.14%	-8.36%
Cao su	USD Cents / Kg	198.70	-2.26%	1.95%	8.82%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 05/03/2026

1. Độ rộng thị trường

Viễn thông: 3.56%
 Tài chính: 2.32%
 Công nghiệp: 0.27%
 Dược phẩm và Y tế: -0.02%
 Công nghệ Thông tin: -0.80%
 Ngân hàng: -0.80%
 Dịch vụ Tiêu dùng: -1.39%
 Hàng Tiêu dùng: -2.08%
 Nguyên vật liệu: -2.89%
 Tiện ích Cộng đồng: -3.72%
 Dầu khí: -5.66%

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

VIC 8.60%
 VHM 0.64%
 ACB 0.53%
 GEX 0.20%
 ORS 0.18%
 MBB 0.14%
 KDH 0.13%
 VPL 0.11%
 CII 0.10%
 SSB 0.10%

-0.38% -0.41% -0.49% -0.52% -0.56% -0.63% -0.66% -1.12% -1.33% -1.37%

GAS TCB VNM PNJ HDB VJC HPG STB MCH MWG

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

221, 186, -1213, -950, -3140, -60, -814, -1787, -3228

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

-1.4K, 0.1K, -0.2K, 0.0K, 0.7K, -0.3K, 0.1K, -0.2K, -0.3K, -0.6K

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

KDH mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
KDH		
DPM	67,758	2,217,388
TCX	30,829	522,700
DGW	25,836	551,950
MBB	21,078	765,554

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	491,000	
VIX	491,000	
PLX	12,246	186,400
KBC	9,920	299,300
GAS	6,887	57,500

Top 5 bán

KD bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	-1,000,000	-1,000,000
MBB	-1,000,000	-1,000,000
TCB	-1,000,000	-1,000,000
VIC	-1,000,000	-1,000,000
VPB	-1,000,000	-1,000,000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151
 Email: research@abs.vn
 Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Trải nghiệm ngay bằng giá ABS Web Trading

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

THÀNH CÔNG

Trải nghiệm ngay ABS Invest top day